

Số: **1939** /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **11** tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án:
Chuyển đổi nông nghiệp bền vững tại Việt Nam (VnSAT) tỉnh Đắk Nông**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23/4/2013 của Chính phủ về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 625/QĐ-TTg ngày 13/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục dự án “Chuyển đổi Nông nghiệp bền vững tại Việt Nam” vốn vay Ngân hàng Thế giới (WB);

Căn cứ Hiệp định tín dụng dự án VnSAT mã số Cr.5704-VN ngày 09/7/2015 giữa Hiệp hội phát triển quốc tế (IDA) và đại diện nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BKHĐT ngày 09/01/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23/4/2013 của Chính phủ về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ;

Căn cứ Thông tư số 39/2015/TT-BNNPTNT ngày 20/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định một số nội dung về công tác lựa chọn nhà thầu các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn đầu tư công do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 1992/QĐ-BNN-HTQT ngày 29/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án “Chuyển đổi Nông nghiệp bền vững tại Việt Nam”;

Căn cứ Quyết định số 4229/QĐ-BNN-KH ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt kế hoạch tổng thể dự án “Chuyển đổi Nông nghiệp bền vững tại Việt Nam (VnSAT)” vốn vay Ngân hàng Thế giới (WB);

Căn cứ Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 08/12/2015 của UBND tỉnh Đắk Nông, về việc phê duyệt kế hoạch tổng thể Dự án Chuyển đổi nông nghiệp bền vững tại Việt Nam (VnSAT) tỉnh Đắk Nông;



Handwritten signature or mark.

Công văn số 1307/BNN-KH ngày 24/02/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc giao Kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2016;

Căn cứ Công văn số 1186/DANN-KHKT ngày 24/5/2016 của Ban quản lý các dự án nông nghiệp về việc kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Ban quản lý dự án VnSAT tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 133/QĐ-UBND ngày 21/01/2016 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 1088/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Chuyển đổi nông nghiệp bền vững tại Việt Nam (VnSAT) tỉnh Đắk Nông;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 22/TTr-SNN ngày 12 tháng 10 năm 2016 và Báo cáo thẩm định số 303/BC-SKH-TĐ ngày 13 tháng 10 năm 2016 của Sở Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Chuyển đổi nông nghiệp bền vững tại Việt Nam (VnSAT) tỉnh Đắk Nông, với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2.

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

* Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 1088/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Báo cáo thẩm định số 303/BC-SKH-TĐ ngày 13 tháng 10 năm 2016.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTKH (Va).

05

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Trần Xuân Hải

Phụ lục

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU ĐIỀU CHỈNH

Dự án: Chuyển đổi nông nghiệp bền vững tại Việt Nam (VnSAT) tỉnh Đắk Nông

(Kèm theo Quyết định số 1939 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

I. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã duyệt:

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu		Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
		USD	VNĐ						
1	Thiết bị văn phòng PPMU và các đơn vị liên quan (HH32)	60.000	1.320.000.000	IDA	Chào hàng cạnh tranh (SH)	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý II+III, năm 2016	Trọn gói	04 tháng
2	Thiết bị văn phòng thí nghiệm (HH33)	25.000	550.000.000	IDA	Chào hàng cạnh tranh (SH)	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý IV, năm 2016	Trọn gói	04 tháng
3	Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật các công trình xây lắp	10.100	222.200.000	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu		Quý II+III, năm 2016	Trọn gói	03 tháng
4	Tư vấn đánh giá độc lập về mức độ áp dụng công nghệ của nông dân (CQS09)	125.000	2.750.000.000	IDA	Tuyển chọn dựa trên năng lực của tư vấn (CQS)	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý II+III, năm 2016	Trọn gói	20 tháng cho 5 năm
5	Chuyên gia trong nước về phát triển bền vững và quy hoạch tái canh cây cà phê (CQS10)	75.000	1.650.000.000	IDA	Tuyển chọn dựa trên năng lực của tư vấn (CQS)	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý II+III, năm 2016	Trọn gói	15 tháng cho 5 năm

II. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu điều chỉnh:

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu		Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
		USD	VNĐ						
1	Thiết bị văn phòng PPMU và các đơn vị liên quan (HH32)	60.000	1.320.000.000	IDA	Chào hàng cạnh tranh (SH)	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý IV, năm 2016	Trọn gói	02 tháng
2	Thiết bị văn phòng thí nghiệm (HH33)	25.000	550.000.000	IDA	Chào hàng cạnh tranh (SH)	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý IV, năm 2016	Trọn gói	02 tháng
3	Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật các công trình xây lắp	10.100	222.200.000	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu rút gọn	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý II+III, năm 2016	Trọn gói	03 tháng
4	Tư vấn đánh giá độc lập về mức độ áp dụng công nghệ của nông dân (CQS09)	125.000	2.750.000.000	IDA	Tuyển chọn dựa trên năng lực của tư vấn (CQS)	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý IV, năm 2016	Trọn gói	20 tháng cho 5 năm
5	Chuyên gia trong nước về phát triển bền vững và quy hoạch tái canh cây cà phê (CQS10)	75.000	1.650.000.000	IDA	Tuyển chọn dựa trên năng lực của tư vấn (CQS)	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý IV, năm 2016	Trọn gói	15 tháng cho 5 năm

th